

**BÁO CÁO TẠI KỲ HỌP LẦN THỨ 05 CỦA CHÁNH ÁN VỀ
CÔNG TÁC THỤ LÝ, XÉT XỬ, THI HÀNH ÁN PHẠT TÙ NĂM 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022
CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG**

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ, Nghị quyết Hội đồng nhân dân, trên cơ sở thực hiện chương trình công tác năm 2021. Đơn vị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đánh giá kết quả các mặt công tác năm 2021, như sau:

I. TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Trên cơ sở phát huy những mặt đã làm được và quyết tâm khắc phục những hạn chế thiếu sót trong năm công tác 2020. Ngay từ đầu năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đã xây dựng phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác và triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong điều kiện còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất.

Năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng tiếp tục quán triệt, thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Quốc hội; Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch của Ban cán sự đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, cũng như của Ban cán sự đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, mà đặc biệt là Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 – 2025, trọng tâm là Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30-10-2018 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”; Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27-11-2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; Các văn bản chỉ đạo về cải cách tư pháp.

Đồng thời, Lãnh đạo đơn vị đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị Quyết số 01-NQ/BCSD, ngày 05/01/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2021 của Tòa án; Kế hoạch số 09-KH/BCSD ngày 28/01/2021 của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/BCSD, ngày 05/01/2021 của Ban Cán sự đảng Tòa án nhân dân Tối cao, về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2021 của Tòa án

nhân dân; Chương trình công tác số 03/CTr-TA ngày 21/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng; Kế hoạch số 02/KH-TAT, ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Trên cơ sở tiếp thu, bám sát Chương trình công tác năm 2021 của Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đã ban hành Chương trình công tác số 80/CTr-TA ngày 11/01/2021.

Tất cả các chương trình, kế hoạch, văn bản,.. nêu trên đều được lãnh đạo đơn vị triển khai, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức toàn đơn vị để xác định trách nhiệm của từng cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ và nỗ lực nhằm đạt kết quả cao nhất.

II. CÔNG TÁC THỤ LÝ, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN VÀ THI HÀNH ÁN PHẠT TÙ.

1. Hình sự

Thụ lý 168 vụ - 284 bị cáo, đã giải quyết 143 vụ - 241 bị cáo, còn tồn 25 vụ - 43 bị cáo, không có án tạm đình chỉ và án quá hạn luật định; đạt tỉ lệ 85,12%. So với cùng kỳ năm 2020 thì số lượng án thụ lý tăng 26 vụ - 87 bị cáo, số án giải quyết tăng 19 vụ, tỷ lệ giải quyết giảm 2,2% (cùng kỳ năm 2020, Thủ lý 142 vụ - 197 bị cáo, đã giải quyết 124 vụ - 165 bị cáo, còn tồn 18 vụ - 32 bị cáo, đạt tỉ lệ 87,32%).

Số bị cáo áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo: 10 vụ - 22 bị cáo tăng 03 vụ so với cùng kỳ năm 2020 là 07 vụ - 12 bị cáo. Việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Việc trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung: 07 vụ - 15 bị cáo (trong đó 02 vụ - 04 bị cáo trả theo yêu cầu của Viện kiểm sát để nhập vụ án; 02 vụ - 06 bị cáo trả được chấp nhận; 01 vụ - 01 bị cáo trả hồ sơ nhưng viện kiểm sát không chấp nhận; 01 vụ - 02 bị cáo trả 02 lần, cả 02 lần VKS đều không chấp nhận). So với cùng kỳ năm 2020, số vụ trả hồ sơ điều tra bổ sung tăng 04 vụ - 10 bị cáo (cùng kỳ trả 03 vụ - 05 bị cáo).

Qua công tác xét xử các vụ án hình sự cho thấy tình hình tội phạm có chiều hướng gia tăng, số người vi phạm pháp luật năm sau nhiều hơn năm trước, một số tội phạm chủ yếu như: Tàng trữ trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy, Cố ý gây thương tích, Trộm cắp tài sản, ... Công tác tổ chức xét xử các vụ án hình sự đảm bảo tính khách quan, phiên tòa tổ chức công khai, đảm bảo về trình tự thủ tục, việc tranh tụng tại phiên tòa không bị hạn chế về thời gian, hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm. Về số lượng, chất lượng xét xử đều đạt kế hoạch đề ra, không có án bị huỷ, sửa do lỗi chủ quan, không có án oan sai và bỏ lọt tội phạm; Đảm bảo xét xử đúng người, đúng tội; trừng phạt nghiêm khắc các tội phạm có tổ chức, côn đồ, tái phạm và khoan hồng cho người phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng và thực sự ăn năn hối cải.

Trong năm, đơn vị không có thụ lý và xét xử vụ án hình sự liên quan đến dịch bệnh Covid-19.

2. Dân sự.

Thụ lý 483 vụ việc, đã giải quyết 311 vụ việc, tồn 172 vụ việc, đạt tỉ lệ 64,38%. So với cùng kỳ năm trước thì thụ lý tăng 35 vụ việc, số lượng án giải quyết tăng 46 vụ, tỷ lệ án giải quyết tăng 5,23% (cùng kỳ năm 2020 thụ lý 448 vụ việc, đã giải quyết 265 vụ việc, tồn 183 vụ việc, đạt tỉ lệ 59,15%). Trong công tác giải quyết án dân sự, đơn vị luôn quan tâm đến công tác hòa giải thành, số lượng án hòa giải thành là 62 vụ, chiếm tỷ lệ 20% số án đã giải quyết.

Án quá hạn luật định: không có.

Án tạm đình chỉ: 16 vụ, chiếm 3,31%; giảm 15 vụ so với cùng kỳ 2020 là 31 vụ.

3. Hôn nhân và gia đình.

Thụ lý 421 vụ việc, đã giải quyết 369 vụ việc, còn tồn 52 vụ việc, đạt tỉ lệ 87,65%. So với cùng kỳ năm trước thì thụ lý giảm 129 vụ việc, số lượng án giải quyết giảm 95 vụ việc, tỷ lệ án giải quyết tăng 3,29% (cùng kỳ năm 2020 Thủ lý 550 vụ việc, đã giải quyết 464 vụ việc, còn tồn 86 vụ việc, đạt tỉ lệ 84,36%).

Số lượng án hòa giải thành 228 vụ, đạt tỷ lệ: 61,79%.

Án quá hạn luật định: không có.

Án tạm đình chỉ: 01 vụ, chiếm 0,23 %; giảm 02 vụ so với cùng kỳ 2020 là 03 vụ.

Trong năm, số lượng án hôn nhân và gia đình đã thụ lý giảm 23,45% so với cùng kỳ năm 2020, nguyên nhân là do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Khi giải quyết loại án này, đơn vị luôn chú trọng đến việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phụ nữ và con chưa thành niên theo quy định.

4. Hành chính, kinh tế và lao động.

Tổng số thụ lý: 98 vụ (gồm 84 vụ án kinh doanh thương mại; 14 vụ án lao động, không có án hành chính); Đã giải quyết: 43 vụ (gồm 41 vụ án kinh doanh thương mại; 02 vụ án lao động); đạt tỷ lệ: 43,87%. Trong đó hòa giải thành 22 vụ, chiếm tỷ lệ 51,16%; Còn tồn: 55 vụ (gồm 43 vụ án kinh doanh thương mại; 12 vụ án lao động).

So với cùng kỳ, số lượng án hành chính, kinh tế và lao động đã thụ lý giảm 02 vụ, số lượng án giải quyết giảm 19 vụ; tỷ lệ giải quyết giảm 18,13% (năm 2020 thụ lý: 100 vụ; Đã giải quyết: 62 vụ; đạt tỷ lệ: 62,0%).

Án quá hạn luật định: không có.

Án tạm đình chỉ: 11 vụ, chiếm 11,2 %; giảm 01 vụ so với cùng kỳ 2020 là 12 vụ.

5. Công tác thụ lý - giải quyết việc áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm Hành chính tại Tòa.

Trong năm 2021, đơn vị đã thụ lý **466** hồ sơ (trong đó 374 hồ sơ xét miễn phần thời gian chấp hành còn lại; 91 hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, 01 hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc); đã giải quyết **428** hồ sơ (trong đó 341 hồ sơ xét miễn phần thời gian chấp hành còn lại; 86 hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, 01 hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc), còn tồn **38** hồ sơ, đạt tỷ lệ **91,85%**.

So với cùng kỳ năm 2020, số hồ sơ đơn vị đã thụ lý tăng **130** hồ sơ, giải quyết tăng **97** hồ sơ, tỷ lệ giải quyết giảm **6,66%**. (Năm 2020, đơn vị đã thụ lý **336** hồ sơ; đã giải quyết **331** hồ sơ, còn tồn **05** hồ sơ, đạt tỷ lệ **98,51%**). Số hồ sơ tăng chủ yếu là hồ sơ xét miễn phần thời gian chấp hành còn lại.

6. Công tác thi hành án phạt tù

Trong năm, đơn vị đã ban hành **185** quyết định thi hành án đối với **185** người bị kết án, đạt **100%**. Trong đó, có **134** Quyết định thi hành án phạt tù, **22** Quyết định thi hành án treo; **28** trường hợp ủy thác thi hành án, **01** Quyết định Cải tạo không giam giữ.

Tổng số người bị kết án phạt tù còn tại ngoại là **11** người (trong đó, **08** người được hoãn thi hành án, **03** người đã bỏ trốn phải truy nã).

Trong năm qua, công tác thi hành án hình sự tiếp tục được duy trì tốt, các quyết định thi hành phạt tù đều được ban hành đúng trình tự, thủ tục quy định, không có trường hợp nào đến thời hạn thi hành án mà không ban hành quyết định thi hành án; việc ra quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không có trường hợp người bị kết án không phải thi hành án do lỗi không ra quyết định thi hành án hình sự của Tòa án; các trường hợp nhận ủy thác thi hành án đều thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định.

7. Công tác giải quyết đơn khiếu nại về tư pháp.

- Đánh giá chung về tình hình thực hiện nhiệm vụ này trong năm: Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”; các văn bản pháp luật và các quy định của TAND tối cao về Quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được lãnh đạo đơn vị quan tâm, thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Đơn vị hiện tốt việc bố trí lịch tiếp công dân của người đứng đầu theo định kỳ mỗi tháng 02 ngày và tiếp đột xuất khi người dân có yêu cầu; các trường hợp đến khiếu nại, phản ánh đều được lãnh đạo và công chức tiếp công dân giải quyết đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Trong năm, đơn vị thụ lý **21** đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, giải quyết **21** đơn, không có đơn tồn, đạt **100%**. So với cùng kỳ năm 2020, số đơn khiếu nại đã nhận giảm **04** đơn.

Nội dung các đơn khiếu nại chủ yếu là khiếu nại hành vi tố tụng của Thẩm phán như trả lại đơn khởi kiện, chậm giải quyết vụ án, khiếu nại đề nghị

chuyển vụ án về Tòa án Tỉnh để giải quyết theo thẩm quyền. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền cho thấy các khiếu nại của người dân đều không đúng nên không được chấp nhận. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chánh án được người dân đồng tình, không có trường hợp khiếu nại lên Tòa án nhân dân tỉnh.

Trong năm lãnh đạo đơn vị đã tiếp 21 lượt công dân để lắng nghe ý kiến của họ về quy trình tố tụng mà Thẩm phán đã thực hiện, những phản ánh, kiến nghị của công dân về cách ứng xử, giải quyết án của Thẩm phán, giải thích, hướng dẫn cho công dân về luật khiếu nại, tố cáo.

Nhìn chung khi thực hiện công tác tiếp công dân Lãnh đạo và cán bộ được phân công phụ trách đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có trường hợp khiếu kiện đông người, bức xúc trong nhân dân. Sau khi giải thích họ thông nhất và không có khiếu kiện vượt cấp.

*** Công tác giải quyết tố cáo:**

Trong năm, đơn vị thụ lý 02 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền, giải quyết 02 đơn (người tố cáo đã tự nguyện rút lại đơn tố cáo), không có đơn tồn, đạt 100%. So với cùng kỳ năm 2020, số đơn tố cáo đã nhận tăng 02 đơn. Nội dung tố cáo cho rằng Thẩm phán không vô tư khách quan khi giải quyết vụ án, sau khi tiếp xúc với người tố cáo và xác minh thì người tố cáo đã tự nguyện rút lại đơn tố cáo.

8. Việc thực hiện công khai bản án, quyết định theo Nghị quyết 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao.

Tổng số lượng bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật thuộc trường hợp phải công khai là 660; đã thực hiện công khai 660 bản án, quyết định, đạt tỷ lệ 100%, trong đó số bản án, quyết định công bố chậm là 68. Đối với các bản án, quyết định đã công bố đơn vị chưa nhận được ý kiến phản hồi nào.

9. Kết quả thực hiện khắc phục vi phạm do có kiến nghị của Viện Kiểm sát:

Trong năm 2021, đơn vị nhận được 02 kiến nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, cụ thể kiến nghị số 328/KN-VKS ngày 16/10/2020 và Kiến nghị số 01/KN-VKS-DS ngày 17/5/2021 về việc khắc phục vi phạm pháp luật. Theo đó, các nội dung kiến nghị của Viện kiểm sát chủ yếu về vi phạm về thời hạn gửi thông báo thụ lý vụ án, bản án; vi phạm về nội dung bản án, nội dung biểu mẫu.

Qua kiểm tra, rà soát các kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, đơn vị nhận thấy, các kiến nghị đã nêu của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã đúng.

Đối với các vi phạm về thời hạn gửi thông báo thụ lý vụ án, bản án Chánh án đã chỉ đạo cán bộ, công chức nghiêm túc thực hiện, không để xảy ra việc gửi trễ văn bản tố tụng trong thời gian tới.

Đối với vi phạm về nội dung bản án, quyết định, Chánh án đã yêu cầu Thẩm phán trực tiếp giải quyết vụ án kiểm tra lại và có hướng khắc phục cụ thể.

III. NHẬN XÉT CHUNG

1. Những kết quả đã đạt được.

- Tổng thụ lý 1.636 vụ việc, giải quyết 1.294 vụ việc, còn tồn 342 vụ việc; đạt tỷ lệ 79,1%. So với cùng kỳ năm 2020 thụ lý tăng 55 vụ việc, giải quyết tăng 48 vụ việc, tỷ lệ giải quyết án tăng 0,3% (năm 2020 thụ lý 1.581 vụ việc, giải quyết 1.246 vụ việc, còn tồn 335 vụ việc; đạt tỷ lệ 78,8%)

- Bình quân mỗi Thẩm phán phải giải quyết 9,0 vụ/tháng.

- Số án hòa giải thành 307/723 vụ việc đạt tỷ lệ 42,46%, mặc dù lãnh đạo đơn vị rất quan tâm đến công tác hòa giải, tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, phần lớn các vụ việc không thể tiến hành hòa giải cho các bên thỏa thuận với nhau mà đều đưa ra xét xử do một trong các bên đương sự có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt nên ảnh hưởng rất lớn đến tỷ lệ hòa giải thành.

- Số án tạm đình chỉ 28 vụ (trong đó dân sự 16 vụ, hôn nhân gia đình 01 vụ và kinh doanh thương mại 09 vụ; lao động: 02 vụ), chiếm 1,71% trên tổng số án thụ lý. Việc tạm đình chỉ giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Số lượng án quá thời hạn chuẩn bị xét xử: không có.

- Về chất lượng xét xử các loại vụ án: Trong năm đơn vị đã giải quyết và xét xử tổng cộng là 1.294 vụ việc các loại, trong đó, số vụ án được sự đồng thuận của các bên tham gia tố tụng và không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị là 1.225 vụ việc, chiếm tỷ lệ: 94,67%; số vụ, việc có kháng cáo, kháng nghị là 69 vụ việc, chiếm tỷ lệ: 5,33%. So với cùng kỳ, số vụ việc bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, giám đốc thẩm tăng 38 vụ việc (năm 2020, số vụ án bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, giám đốc thẩm là 31 vụ). Đối với những vụ việc có kháng cáo, kháng nghị đã giải quyết phúc thẩm, giám đốc thẩm là 57 vụ việc, trong đó:

+ Số vụ án y án là: 45 vụ;

+ Số án bị hủy là 4,5 vụ, (chiếm tỷ lệ 0,34%), trong đó, số án bị hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán 1,0 vụ (chiếm tỷ lệ 0,077%); Số án bị hủy do lỗi khách quan 3,5 vụ (chiếm tỷ lệ 0,27%). So với cùng kỳ năm 2020, số án bị hủy do lỗi khách quan tăng 02 vụ và án bị hủy do lỗi chủ quan của Tòa án tăng 01 vụ.

+ Số án bị sửa 7,5 vụ, (chiếm tỷ lệ 0,57%), trong đó, số vụ án bị sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán là 0,5 vụ chiếm tỷ lệ 0,03%; số vụ án bị sửa do lỗi khách quan là 7,0 vụ chiếm tỷ lệ 0,54%. So với cùng kỳ năm 2020, số lượng án bị sửa không giảm.

Nhìn chung, chất lượng giải quyết và xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng năm 2021 đạt yêu cầu, đảm bảo chỉ tiêu chung về tỷ lệ án hủy, sửa dưới 1,5%.

- Kết quả thực hiện phiên tòa rút kinh nghiệm theo Hướng dẫn số 136/HĐ-TANDTC ngày 30/3/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, đơn vị đã thực hiện 10/12 phiên tòa. Đánh giá, rút kinh nghiệm: Nhìn chung, Thẩm phán có quan tâm chọn vụ án đáp ứng được yêu cầu, đảm bảo các phiên tòa đều có Luật sư tham gia tố tụng, công tác chuẩn bị trước khi tiến hành phiên tòa và tổ chức họp rút kinh nghiệm sau khi kết thúc phiên tòa về cơ bản đạt yêu cầu theo hướng dẫn của TAND tối cao. Qua đó, nhiều hạn chế, thiếu sót của các phiên tòa đã được nêu ra để tập thể các Thẩm phán cùng trao đổi, khắc phục và thống nhất áp dụng pháp luật.

Mặc dù điều kiện vật chất của đơn vị để phục vụ công tác xét xử chưa đảm bảo như thiếu phòng xét xử, thiếu phòng hòa giải,... nhưng với sự quyết tâm cao của tập thể cán bộ, công chức của các đơn vị đã phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng có được kết quả trên, trước tiên là nhờ sự lãnh chỉ đạo trực tiếp của Thành ủy, Tòa án tỉnh, sự giám sát của Hội đồng nhân dân và việc phối hợp kịp thời giữa Tòa án với các cơ quan tư pháp và các cấp chính quyền, cùng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, công chức, người lao động đã giúp đơn vị vượt qua những khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Một số mặt còn tồn tại.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm qua đơn vị vẫn còn những hạn chế, thiếu sót cần rút kinh nghiệm trong thời gian tới là:

- Tiến độ giải quyết các vụ án dân sự về tranh chấp đất đai, các vụ án có Ngân hàng là nguyên đơn còn chậm; vẫn còn án hủy do lỗi chủ quan là 1,0 vụ, sửa do lỗi chủ quan là 0,5 vụ; vẫn còn phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo của đương sự, công dân liên quan đến hành vi, quyết định tố tụng của Thẩm phán, việc công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao còn chậm.

- Chưa giải quyết dứt điểm các vụ án thụ lý năm 2020 trở về trước (chi đạt 61,38% (151/246)

- Trong năm 2021, đơn vị vẫn còn bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng kiến nghị do có vi phạm về thời hạn gửi thông báo thụ lý vụ án, bản án; vi phạm về nội dung bản án, nội dung biểu mẫu.

3. Nguyên nhân hạn chế, thiếu sót.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 ở nước ta kéo dài và phức tạp, vừa thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, vừa phải đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch, thời gian thực hiện giãn cách xã hội, tạm dừng việc xét xử, giải quyết các vụ án, xét xử kéo dài do đó, số lượng án tồn còn cao.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giải quyết án của đơn vị rất khó khăn. Hiện nay, Tòa án thành phố Sóc Trăng không có phòng để tiếp công dân, không có phòng hòa giải, thiếu phòng xét xử, các Thẩm phán không có phòng làm việc riêng mà phải ngồi chung trong một không gian chật hẹp, đặc biệt là

trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid -19 như hiện nay, từ đó, ảnh rất lớn đến tiến độ giải quyết, xét xử các loại án.

- Số lượng án thụ lý nhiều, tính chất, mức độ tranh chấp ngày càng phức tạp, đương sự không hợp tác, tìm cách né tránh, gây khó khăn, áp lực nên việc thu thập tài liệu, chứng cứ mất nhiều thời gian.

- Một số cơ quan hữu quan chưa thực sự quan tâm đến công tác phối hợp với Tòa án trong việc cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ làm cho việc thu thập chứng cứ gặp khó khăn, mất nhiều thời gian.

- Mặc dù theo biên chế phân bổ, đơn vị có 25 biên chế cán bộ, công chức (gồm 13 Thẩm phán, 09 Thư ký, 01 Thẩm tra viên và 02 chức danh khác). Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại đơn vị chỉ có 19 biên chế cán bộ, công chức gồm (13 Thẩm phán, 04 thư ký, 01 Thẩm tra viên và 01 chức danh khác). So với biên chế phân bổ thì thiếu 05 chức danh thư ký và 01 chức danh khác. Ngoài ra, trong năm 2021, tình hình biên chế cán bộ, công chức đơn vị có nhiều biến động, có 04 Thẩm phán được điều động đến đơn vị khác; 01 Phó chánh văn phòng nghỉ việc, 01 Thư ký chuyển công tác; tiếp nhận 02 Thẩm phán từ đơn vị khác chuyển về; bổ nhiệm mới 01 Thẩm phán; tuyển dụng mới 01 Thư ký Tòa án. Chính vì lẽ đó, ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ, cũng như chất lượng giải quyết án.

4. Giải pháp khắc phục.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan tư pháp, các cơ quan hữu quan khác để kịp thời phát hiện, xử lý tội phạm; rút ngắn thời gian thu thập chứng cứ, đảm bảo xét xử nhanh chóng, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giải quyết án.

- Đẩy nhanh tiến độ giải quyết án, chủ động xây dựng kế hoạch giải quyết cụ thể đối với từng vụ án tồn, đặc biệt là các vụ án tồn năm 2021 và những năm trước; thường xuyên kiểm tra tiến độ giải quyết án của Thẩm phán, để kịp thời chấn chỉnh và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Tăng cường hơn nữa công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan và chính quyền địa phương trong việc xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản, cung cấp tài liệu, chứng cứ,... nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Tòa án giải quyết án đúng thời hạn luật định.

III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

1. Công tác triển khai, thực hiện nhiệm vụ

- Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Quốc hội; Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch của Ban cán sự đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, cũng như của Ban cán sự đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, mà đặc biệt là Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Sóc Trăng lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết số 96/2019/QH14 về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp

luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án, Nghị quyết của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao, về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2022.

- Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động thông qua việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị, về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Tiếp tục xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp do Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp do Tòa án nhân dân tỉnh đề ra, về nâng cao chất lượng công tác xét xử.

a. Yêu cầu đối với công tác xét xử: Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, giải quyết dứt điểm các vụ án tồn năm 2021, bảo đảm xét xử nghiêm minh, khách quan, công bằng, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm cũng như vi phạm pháp luật. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự và công tác đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính. Thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự. Tăng cường tổ chức có hiệu quả, chất lượng các phiên tòa rút kinh nghiệm. Nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án, đảm bảo đúng pháp luật, chặt chẽ, rõ ràng, khả thi.

b. Tiến độ giải quyết các loại án: Đảm bám các vụ, việc được giải quyết trong thời hạn luật định. Không để xảy ra án quá thời hạn chuẩn bị xét xử do nguyên nhân chủ quan.

c. Về chất lượng giải quyết, xét xử: Phấn đấu đến cuối năm phải giải quyết các loại vụ án đạt chỉ tiêu như sau:

- Bảo đảm 100% các vụ việc được giải quyết trong thời hạn luật định;

- Giải quyết, xét xử đạt từ 90% trở lên đối với các vụ án hình sự, đạt từ 85% trở lên đối với các vụ việc dân sự, đạt từ 65% trở lên đối với các vụ án hành chính, các hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án đạt 99%;

- Bảo đảm 100% các bản án, quyết định được ban hành trong thời hạn luật định, kể cả quyết định thi hành án hình sự;

- Bảo đảm 100% quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự không bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm;

- Phấn đấu hòa giải và đối thoại thành các vụ án dân sự, hành chính đạt từ 60% trở lên;

- Mỗi Thẩm phán tổ chức ít nhất 01 phiên tòa rút kinh nghiệm nội bộ và phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách (nếu có yêu cầu);

- Bảo đảm 100% bản án, quyết định của Tòa án đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 26-3-2017 của Hội đồng Thẩm

phán Tòa án nhân dân tối cao được đăng công khai, đúng thời hạn trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án;

- Bảo đảm tổng số bản án, quyết định bị hủy, bị sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các loại án.

3. Tiếp tục Triển khai, thực hiện nghiêm túc Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

4. Tăng cường công tác tự kiểm tra trong đơn vị, kịp thời phát hiện, khắc phục, rút kinh nghiệm những sai sót trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ, kiên quyết xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức sai phạm gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

5. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng Tòa án trong sạch, vững mạnh, đặc biệt là công tác quy hoạch, bổ sung quy hoạch cán bộ.

6. Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính - tư pháp, đảm bảo tính công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân khi có việc tại Tòa án; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, hạn chế tình trạng khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức Tòa án.

7. Nâng cao chất lượng công tác Hội thẩm nhân dân; phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Hội thẩm nhân dân tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

8. Tiếp tục tổ chức thực hiện các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ, các sự kiện lớn của đất nước theo chủ đề xuyên suốt “*Phụng công, thủ pháp, chí công vô tư*”, với phương châm “*Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân*”.

Trên đây là kết quả công tác năm 2021 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác năm 2022 Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, xin được báo cáo trước hội nghị.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- HĐND TP. Sóc Trăng;
- Lưu VT.

